

Số: /BC-UBND

Thành phố Cao Bằng, ngày tháng 5 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá tình hình 4 năm thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP**

Thực hiện Công văn số 865/VP-VX ngày 27/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc báo cáo Đánh giá tình hình 4 năm thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Cao Bằng báo cáo như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 15/2018/NĐ-CP**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật An toàn thực phẩm (ATTP) và các văn bản liên quan đến ATTP. UBND thành phố đã thường xuyên quán triệt và chỉ đạo các cơ quan có liên quan chủ động triển khai, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP có hiệu quả với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện trên địa bàn.

- Cấp ủy, chính quyền trên địa bàn và các phòng, ban ngành, đoàn thể Thành phố tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản có liên quan đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức trong đơn vị. Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện các nội dung của Nghị định, đánh giá kết quả thực hiện theo định kỳ kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm và đưa ra giải pháp phù hợp để thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin về Nghị định, tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền về các điểm mới trong Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP đến cán bộ, Đảng viên, hội viên các đoàn thể và nhân dân với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng và mang lại hiệu quả. Đồng thời phối hợp với Trung tâm Văn hóa và Truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên sóng phát thanh của đài, điều đó góp phần làm chuyển biến nhận thức của chủ sử dụng lao động, người lao động và nhân dân trên địa bàn về tầm quan trọng của An toàn thực phẩm đối với bản thân gia đình và xã hội.

## **2. Các Kết quả thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP**

Ngày 02/02/2018 Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP có hiệu lực ngày từ ngày 02/02/2018, thay thế Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012. Nghị định được xây dựng theo hướng cắt giảm mạnh thủ tục đăng ký, công bố, kiểm tra chuyên ngành về thực phẩm, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Việc điều chỉnh nhằm tạo hành lang thông thoáng và điều kiện thuận lợi nhất cho do các cơ sở kinh doanh, sản xuất, các cá nhân song vẫn trên cơ sở lấy việc đảm bảo sức khỏe nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

Trong 4 năm triển khai, thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP thành phố Cao Bằng đạt được một số kết quả nhất định:

**2.1.** Thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP các các cơ sở kinh doanh, sản xuất, các cá nhân được tự công bố sản phẩm của mình và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về công bố đó, thay vì gửi bản hồ sơ công bố tới các cơ quan nhà nước để xác nhận. Theo đó tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện tự công bố thực phẩm đã qua chế biến bao gói sản phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ chứa đựng thực phẩm, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử của mình hoặc niêm yết công khai tại trụ sở của tổ chức, cá nhân và nộp 01 bản qua đường bưu điện hoặc trực tiếp đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định.

Ngay sau khi tự công bố sản phẩm, tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm và chịu trách nhiệm hoàn toàn về an toàn của sản phẩm đó; Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận bản tự công bố của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận. Các sản phẩm được miễn thủ tục tự công bố gồm: sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ sản xuất nội vụ. Căn cứ công bố của doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh, sản xuất, cơ quan quản lý nhà nước sẽ tăng cường hậu kiểm, kiểm tra, xử phạt nếu phát hiện sai phạm.

**2.2.** Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm chỉ phải đăng ký bản công bố sản phẩm đối với 03 nhóm sản phẩm gồm:

- Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt.

- Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.

- Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định.

**2.3.** Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh để đảm bảo an toàn thực phẩm, tiếp cận với các phương thức quản lý chung, mở rộng diện các cơ sở sản xuất, kinh doanh không cần phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cũng như mở rộng đối tượng các cơ sở được miễn cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm bao gồm:

- Sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.
- Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định;
- Sơ chế nhỏ lẻ.
- Kinh doanh thực phẩm nhỏ, lẻ.
- Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn.
- Sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.
- Nhà hàng trong khách sạn.
- Bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm.
- Kinh doanh thức ăn đường phố.

**2.4.** Thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP là có sự thay đổi căn bản trong quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu, xuất khẩu.

Trước đây, 100% mặt hàng thực phẩm nhập khẩu khi thông quan đều phải kiểm tra chuyên ngành thì nay sẽ mở rộng diện không cần kiểm tra.

Phương thức kiểm tra cũng có sự thay đổi đột phá. Cụ thể, với kiểm tra giảm (kiểm tra hồ sơ), cơ quan chức năng sẽ chỉ tiến hành kiểm tra xác suất, tối đa 5% hồ sơ trên tổng số lô hàng do hải quan lựa chọn ngẫu nhiên...

**2.5.** Thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP, UBND thành phố có sự phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, phân công rõ trách nhiệm quản lý của 3 cơ quan quản lý nhà nước: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, dựa trên nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

- Áp dụng đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý.

- Đối với cơ sở không thực hiện công đoạn sản xuất nhưng kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên do ngành Công Thương quản lý, trừ trường hợp là chợ đầu mối, đấu giá nông sản.

- Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính.

Ngoài ra Nghị định cũng làm rõ các điều kiện về bảo đảm ATTP đối với thực phẩm biến đổi gen; ghi nhãn thực phẩm; quảng cáo thực phẩm; điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trong sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm; truy xuất nguồn gốc thực phẩm...

**2.6.** Công tác giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm hàng năm được các ngành, các cấp duy trì triển khai thực hiện. Các mẫu thực phẩm không đạt đều đã được xử lý theo đúng quy trình quy định.

**2.7.** Việc xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn về ATTP

Trên cơ sở áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, chuyển đổi tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành thành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Ngành Y tế, Kinh tế, Nông nghiệp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với một số sản phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành quản lý chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp với địa phương, đã được các ngành Nông Nghiệp triển khai.

Những tiêu chuẩn, quy chuẩn này là cơ sở để các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh, sản xuất xây dựng quy trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình, tạo hành lang pháp lý cho công tác kiểm soát ATTP. Các tiêu chuẩn đối với thực phẩm của địa phương đã và đang được chú trọng xây dựng nhằm đáp ứng với yêu cầu thị trường. Các quy định về kiểm soát ATTP ngày càng tiên bộ bao quát, đầy đủ hơn và đáp ứng được yêu cầu.

**2.8.** Công tác phối hợp của các ngành, đoàn thể về tăng cường lãnh đạo công tác ATTP

UBND thành phố đã ban hành các văn bản năm quy phạm pháp luật, kế hoạch hậu kiểm hàng năm phân công quản lý của ngành y tế, nông nghiệp và phát triển nông thôn và công thương. Công tác phối hợp của các ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, chỉ đạo, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: Triển khai hoạt động kiểm tra, hậu kiểm đồng bộ từ thành phố đến xã, phường phối hợp chặt chẽ kịp thời xử lý các sự cố và cảnh báo nguy cơ về ATTP.

Thường xuyên chỉ đạo giám sát, kiểm tra, hậu kiểm, lấy mẫu kiểm nghiệm giám sát môi nguy ô nhiễm tồn dư hóa chất độc hại trong nông sản, thủy sản thực

phẩm, sơ chế, bảo quản hàng nông sản thực phẩm, các lò giết mổ tập trung và nhỏ lẻ trên địa bàn thành phố được kiểm soát theo đúng quy định.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Nhận thức về vai trò trách nhiệm của cấp Ủy Đảng, chính quyền và các phòng, ban ngành đoàn thể, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất hộ gia đình và mỗi người dân đối với vấn đề ATTP**

- Sau 4 năm thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP, nhận thức của các ngành, các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới không ngừng được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tăng cường hiểu biết trong nhân dân về an toàn thực phẩm và thực hành an toàn vệ sinh thực phẩm. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong việc bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm; phòng, chống có hiệu quả ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm; kiểm soát tốt an toàn thực phẩm, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống, nâng cao sức khỏe người dân. Các đơn vị đã xây dựng chương trình hành động để triển khai công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân với mục tiêu và cách làm cụ thể phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá sơ kết việc thực hiện tổ chức chỉ đạo cơ sở.

- Thông qua việc nghiên cứu, triển khai thực hiện các quy định của Nghị định 15/2018/NĐ-CP nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã được nâng lên một bước về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác an toàn thực phẩm đối với phát triển Kinh tế - Xã hội và đời sống của nhân dân, đồng thời thấy rõ trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đoàn thể trong việc tổ chức và vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện thành công vào thực tiễn đời sống.

### **2. Vai trò và hiệu quả hoạt động của các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn**

- Trong 4 năm triển khai Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP các cấp, các ngành đã nỗ lực tham gia vào công tác quản lý về an toàn thực phẩm với sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, nỗ lực của các cơ quan chức năng, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) của thành phố Cao Bằng đã có những chuyển biến tích cực, nhất là công tác kiểm tra, hậu kiểm... được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, đồng bộ từ thành phố đến xã, phường nhất là các đợt kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Rằm tháng bảy, Tết Trung thu, hậu kiểm trong từng lĩnh vực ATTP...

- Hàng năm, Ban Chỉ đạo Liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm Thành phố tổ chức nhiều đợt kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm. Cụ thể: tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được kiểm tra đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trên 85%

,tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm đạt trên 89%; tỷ lệ cơ sở thực phẩm (bao gồm cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, cơ sở kinh doanh thực phẩm, cơ sở dịch vụ ăn uống và bếp ăn tập thể) được cấp chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đạt trên 90%; tỷ lệ cán bộ làm công tác quản lý, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại tuyến thành phố được bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt trên 90%; tỷ lệ cán bộ làm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tuyến xã, phường được bồi dưỡng, nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm đạt trên 85%.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Sau 4 năm thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP, UBND thành phố đã quan tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác an toàn thực phẩm. Hệ thống tổ chức, quản lý về an toàn thực phẩm từ thành phố đến xã, phường luôn được kiện toàn và tổ chức hoạt động thường xuyên, nhằm tăng cường chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Các ngành thường xuyên giám sát, chỉ đạo, hỗ trợ tuyến xã, phường phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác an toàn thực phẩm.

- Công tác truyền thông vệ sinh ATTP được tổ chức thường xuyên trên 11 xã, phường bằng nhiều hình thức, cung cấp nhiều tài liệu về VSATTP.

- Công tác quản lý và bảo đảm an toàn thực phẩm có tiến bộ rõ nét, năng lực quản lý chất lượng ATTP được nâng lên. Bên cạnh đó, công tác xét nghiệm chất lượng VSATTP ngày càng được chú trọng, việc xét nghiệm không chỉ thực hiện trong các đợt kiểm tra định kỳ mà còn chủ động giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm nhằm cảnh báo cho cộng đồng góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Điểm nổi bật trong Nghị định chính là cho phép hơn 90% loại sản phẩm được tự công bố. Đây là một tín hiệu tốt cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại thành phố Cao Bằng. Tuy nhiên, tự công bố chất lượng sản phẩm chỉ áp dụng cho một số doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm theo Khoản 1, Điều 4, Nghị định 15 như sau: Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ chứa đựng thực phẩm, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống. Theo đó, các cơ sở kinh doanh, sản xuất được tự đứng ra công bố chất lượng sản phẩm đồng nghĩa với việc các cơ sở tự chịu trách nhiệm về mọi thông tin của sản phẩm khi đã tự công bố. Thành phần hồ sơ khá đơn giản đồng nghĩa với việc tiến hành soạn hồ sơ nhanh chóng và dễ dàng. Quy trình tiếp nhận và thời gian xử lý hồ sơ tại cơ quan chức năng đơn giản, nhanh chóng, đồng nghĩa với việc tạo cơ chế thông thoáng, cảm giác thân thiện, hài lòng cơ sở.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP tạo thông thoáng cho các đơn vị kinh doanh, sản xuất nhưng không buông lỏng quản lý, cho phép tự công bố sản phẩm

nhưng không có nghĩa là các đơn vị, cá nhân muốn công bố thế nào cũng được, muốn quảng cáo ra sao cũng được. Nghị định 15 cho các cơ sở kinh doanh, sản xuất có quyền rất lớn nhưng trách nhiệm cũng rất nặng. Điều này thể hiện qua tự công bố sản phẩm nhưng nếu công bố không đúng thì không những bị xử phạt nặng mà còn bị thu hồi toàn bộ sản phẩm công bố sai, cơ quan quản lý nhà nước có quyền yêu cầu dừng sản xuất.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP được xây dựng theo hướng cắt giảm mạnh thủ tục đăng ký, công bố, kiểm tra chuyên ngành về thực phẩm, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Việc điều chỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, song trên cơ sở lấy việc đảm bảo sức khỏe nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hậu kiểm chất lượng an toàn thực phẩm được chú trọng và triển khai đồng bộ có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý những vi phạm theo quy định của pháp luật.

## **2. Khó khăn, hạn chế**

- Sau gần 4 năm thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định một số điều Luật an toàn thực phẩm. Nhìn chung Nghị định đã góp phần tháo gỡ nhiều bất cập, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các đơn vị cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh phát triển. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số khó khăn trong việc tự công bố chất lượng sản phẩm. Thực trạng hiện nay tại thành phố Cao Bằng số lượng các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy mô nhỏ lẻ quá nhiều và thường xuyên biến động, trong khi Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, chủ cơ sở tự công bố danh sách nhân viên của cơ sở học tập kiến thức về ATTP, gây khó khăn cho các đơn vị quản lý, kiểm tra, xử lý sai phạm.

- Do kinh phí còn hạn hẹp, do đó việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật an toàn thực phẩm theo hình thức tập trung chưa thực hiện được. Đoàn kiểm tra liên ngành của thành phố đã lồng ghép tuyên truyền các văn bản quy pháp pháp luật cho các cơ sở trong các đợt kiểm tra trực tiếp tại cơ sở; tuy nhiên do thời gian có hạn, nên việc tuyên truyền chưa chi tiết, cụ thể, chủ yếu là giới thiệu về số hiệu, trích yếu văn bản.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

- Để Nghị định 15/2018/NĐ-CP đi vào cuộc sống một cách thiết thực nhất, cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương cần đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về an toàn thực phẩm nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi sản xuất, kinh doanh và thói quen tiêu dùng của người dân.

- Đẩy mạnh công tác giám sát, hướng dẫn, nhắc nhở các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng.

- Giao nhiệm vụ cho cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm; Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm buộc phải đăng ký bản công bố sản phẩm và tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo phân cấp.

#### **IV. KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị Sở Y tế tham mưu cho HĐND-UBND tỉnh Cao Bằng hỗ trợ nguồn kinh phí thường xuyên và tăng cường nguồn lực cho công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn cấp Thành phố.

- Đề nghị với Chính phủ chỉnh sửa, bổ sung Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ cho phù hợp với thực tế tại địa phương, đảm bảo công tác quản lý chặt chẽ các cơ sở thực hiện tốt công tác VSATTP, đảm bảo chăm lo sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình 4 năm thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ATTP của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Y tế Cao Bằng;
- TT Thành ủy Cao Bằng (b/c);
- TT HĐND Thành phố (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Trang TTĐT Thành phố ;
- Lưu: VT, PYT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Đệ**